

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 93/2024/HS-ST

Ngày 24 – 9 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Kiên Nhân
- Ông Nguyễn Văn Mua

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Dương Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Dương Hữu T, sinh ngày 16/8/2005 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn N và bà Trần Thị Diễm P.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần. Ngày 27/10/2023 bị Công an xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính số tiền là 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng các loại đồ chơi nguy hiểm bị cấm.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Đặng Hữu V, sinh năm 1973; nơi cư trú: ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Trương Quốc K, sinh năm 1989; nơi cư trú: ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Anh Dương Văn N, sinh năm 1976; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh

Vĩnh Long (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 21/4/2024, Dương Hữu T điện thoại hẹn Thạch T1, sinh ngày 10/4/2010 ngụ ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long ra cầu G thuộc ấp A, xã N để uống rượu thì T1 đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 64KA-010.33 (do anh Dương Văn N, sinh năm 1976 là cha ruột của T đứng tên chủ sở hữu) chở theo Bùi Hạo V1, sinh ngày 08/07/2006, ngụ ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long đi cùng. Khi đi V1 có đem theo một con dao tự chế được làm bằng kim loại dài 52,2 cm, màu đen, mũi dao bằng và có một bề lưỡi sắc bén để phòng thân. Khi đến dốc cầu G thì T và V1 gặp Thạch T1 cùng bạn của T1 gồm: Trần Thanh H, sinh năm 2008 ngụ ấp E, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Võ Thị Q, sinh năm 2009 và Võ Thị A, sinh năm 2011 cùng ngụ khóm C, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long. Rồi tất cả cùng nhau ngồi thành vòng tròn bên trong lề lộ vừa ngồi uống rượu vừa nói chuyện với nhau. Trong lúc uống rượu, T nhớ lại chuyện vừa chia tay với bạn gái nên T đứng dậy đi ra ngoài cặp lề đường Tỉnh 909 đứng và nhặt một cục đá màu xanh (kích thước 8,5cm x 06cm x 2,5cm, cân nặng 200g) cầm trên tay phải. Lúc này khoảng 02 giờ 20 phút cùng ngày, anh Trương Quốc K điều khiển xe ô tô tải biển số 64C-043.62 do anh Đặng Hữu V đứng tên chủ sở hữu (anh K là người lái xe thuê cho anh V) chạy trên đường T hướng từ hướng Quốc lộ E về đường T. Khi xe ô tô tải chạy đến dốc cầu G và cách vị trí T đang đứng khoảng 06 mét thì T dùng cục đá cầm trên tay ném mạnh vào kính chắn gió phía trước của xe ô tô tải biển số 64C-043.62 làm bể (nứt) kính chắn gió xe ô tô tải. Anh K thấy kính chắn gió bị hư hỏng nên dừng xe lại và bước xuống xe để kiểm tra thì bị Thạch T1 từ bên trong lề chạy ra dùng tay đánh vào vùng đầu của anh K nhưng không gây thương tích. Lúc này, Bùi Hạo V1 thấy T1 đánh anh K thì V1 cầm con dao tự chế chạy đến chém vào vùng vai của anh K nên anh K dùng hai tay đưa lên đỡ làm anh K bị thương tích ở cẳng tay trái và cẳng tay phải. Anh K bỏ chạy về hướng đầu xe ô tô tải thì bị V1 và T1 tiếp tục rượt đuổi theo sau. T1 dùng tay đánh anh K còn V1 tiếp tục dùng dao chém nhiều cái vào người anh K gây thương tích. Lúc này H, Q và A chạy đến can ngăn V1 và T1 lại nên anh K điều khiển xe ô tô tải rời khỏi hiện trường và đến Công an xã N trình báo sự việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 16 ngày 15/5/2024 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: Kính chắn gió phía trước xe ô tô tải biển số 64C-043.62 có giá bình quân trên thị trường là 7.600.000 đồng (Bảy triệu sáu trăm ngàn đồng).

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 129 ngày 23/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh V kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Vết thương cẳng tay (T) dài 1,5 cm, hiện tại không thấy sẹo.

- Vết thương cẳng tay (P) dài 1,5 cm, sâu 0,5 cm, hiện tại sẹo kích thước 1,2x1 cm, không di chứng cổ tật.

- Vết thương ngực (T) dưới bờ xương ức dài 1,5 cm, hiện tại sẹo kích thước 4x0,2 cm, không di chứng cổ tật.

- Vết thương gai chậu (T) dài 02 cm, sâu 1,5 cm, hiện tại sẹo kích thước 2x0,1 cm, không di chứng cổ tật.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trương Quốc K tại thời điểm giám định là 05% (Năm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Ngày 25/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Dương Hữu T, về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định tạm giữ:

- 01 kính chắn gió xe ô tô tải biển số 64C-043.62 kích thước 2,1 m x 0,8 m x 07 mm (đã qua sử dụng).

- 01 cục đá màu xanh, kích thước 8,5cm x 06cm x 2,5cm, cân nặng 200g.

- 01 xe mô tô biển số 64KA - 010.33, đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại: 01 xe mô tô biển số 64KA - 010.33 cho ông Dương Văn N nhận xong.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đặng Hữu V yêu cầu bị cáo Dương Hữu T bồi thường giá trị kính chắn gió xe ô tô và chi phí sửa chữa khắc phục là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Bị cáo T đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh V, hiện tại T đã bồi thường xong.

Tại Cáo trạng số: 83/CT-VKSTB ngày 28/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Dương Hữu T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Dương Hữu T thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Đối với Thạch T1 và Bùi Hạo V1 có hành vi dùng tay và dao tự chế gây thương tích cho anh Trương Quốc K với tỷ lệ thương tật là 05%, có dấu hiệu phạm tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, ngày 14/6/2024 anh Trương Quốc K làm đơn bãi nại và rút yêu cầu

xử lý hình sự đối với Thạch T1 và Bùi Hạo V1 cũng như không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thạch T1 và Bùi Hạo V1 đồng thời tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế của Bùi Hạo V1 dùng để gây thương tích cho anh K là có cơ sở.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Hữu T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Dương Hữu T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Dương Hữu T mức án từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 kính chắn gió xe ô tô tải biển số 64C-043.62 kích thước 2,1 m x 0,8 m x 07 mm (đã qua sử dụng) và 01 cục đá màu xanh, kích thước 8,5cm x 06cm x 2,5cm, cân nặng 200g.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, bị hại, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 02 giờ 20 phút ngày 21/4/2024, tại ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Dương Hữu T

đã có hành vi dùng cục đá màu xanh, kích thước 8,5cm x 06cm x 2,5cm, cân nặng 200g ném vào kính chắn gió phía trước của xe ô tô tải biển số 64C - 043.62 làm hư hỏng kính chắn gió có giá trị có giá trị là 7.600.000 đồng (Bảy triệu sáu trăm ngàn đồng) của anh Đặng Hữu V.

Hành vi của bị cáo Dương Hữu T đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng các loại đồ chơi nguy hiểm bị cấm nhưng không sửa đổi bản thân. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo ăn năn hối lỗi hành vi phạm tội của mình, trở thành người có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[2.3.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Phạm tội có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[2.3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo sau khi phạm tội đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 kính chắn gió xe ô tô tải biển số 64C-043.62 kích thước 2,1 m x 0,8 m x 07 mm (đã qua sử dụng) và 01 cục đá màu xanh, kích thước 8,5cm x 06cm x 2,5cm, cân nặng 200g.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án 30/8/2024.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Dương Hữu T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Hữu T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Hữu T 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) kính chắn gió xe ô tô tải biển số 64C - 043.62 kích thước 2,1 m x 0,8 m x 07 mm (đã qua sử dụng) và 01 (Một) cục đá màu xanh, kích thước 8,5cm x 06cm x 2,5cm, cân nặng 200g.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án 30/8/2024.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Hữu T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Thành Lợi, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo